

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GD
TỈNH TN

Bản án số: 04/2023/HS-ST

Ngày 12-01-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GD, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hoài Đình

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đào.

2. Ông Nguyễn Tuyển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu, tỉnh TN xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2022/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Võ Thanh H (Dũng); sinh năm 1970, tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp T H, xã T T, huyện T C, tỉnh TN; Nơi tạm trú: ấp PD B, xã PD1, huyện GD, tỉnh TN; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Bá T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị H1, (đã chết); Vợ: Trần Thị M, đã chết; Con: có 01 người; Tiền án: Bản án số 96 ngày 22-11-2019 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh TN, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản án số 69 ngày 07-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện GD xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Tiền sự: không có; Nhân thân: chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và có 02 tiền án; Bị cáo bị tạm giữ ngày 31-8-2022, đến ngày 08-9-2022 bị tạm giam đến nay, có mặt.

2. Dương Công T1; sinh năm 1978, tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp SC A, xã PD1, huyện GD, tỉnh TN; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Hoàng T2, sinh năm 1941 và bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1956; Vợ: Phan Thị Bé L1, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: có 01

người; Tiền án: Bản án số 34 ngày 10-5-2013 của Tòa án nhân dân huyện GD xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bản án số 39 ngày 01-8-2018 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh TN, xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Tiền sự: không có; Nhân thân: chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và có 02 tiền án; Bị cáo bị tạm giữ ngày 31-8-2022, đến ngày 08-9-2022 bị tạm giam đến nay, *có mặt*.

3. Lê Minh D; sinh năm 1978, tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp PD, xã PC, thị xã TB, tỉnh TN; Nơi tạm trú: ấp PD B, xã PD1, huyện GD, tỉnh TN; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Đó, sinh năm 1948 và bà Liêu Thị L2, (đã chết); Vợ: Lê Ngọc M1, sinh năm 1984; Con: có 01 người; Tiền án: Bản án số 69 ngày 07-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện GD xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Tiền sự: không có; Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và có 01 tiền án; Bị cáo bị tạm giữ ngày 31-8-2022, đến ngày 08-9-2022 bị tạm giam đến nay, *có mặt*.

4. Võ Thanh S (Húm); sinh năm 1988, tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp SC B, xã PD1, huyện GD, tỉnh TN; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn V, (đã chết) và bà Lê Thị H2, (đã chết); Vợ: Đặng Thị Cà L2, sinh năm 1990; Con: có 02 người; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: đã bị xử lý vi phạm hành chính 01 lần và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31-8-2022 đến ngày 08-9-2022, *có mặt*.

5. Lê Văn T3; sinh năm 1978, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 2, xã GG, thành phố CL, tỉnh DT; Nơi tạm trú: ấp PD B, xã PD1, huyện GD, tỉnh TN; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn T4, sinh năm 1961 và bà Võ Thị L3, sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thị O, là bị cáo trong cùng vụ án này; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31-8-2022 đến ngày 08-9-2022, *có mặt*.

6. Nguyễn Thị O; sinh năm 1975, tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp GN, xã ND, huyện CT, tỉnh TN; Nơi tạm trú: ấp PD B, xã PD1, huyện GD, tỉnh TN; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị L4, sinh năm 1952; Chồng: Lê Văn T3, là bị cáo trong cùng vụ án này; Con: có 02 người; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; Bị cáo tại ngoại, *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh H và Dương Công T1 có 02 tiền án chưa được xóa án tích; còn Lê Minh D có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Khoảng 21 giờ ngày 30/8/2022, H rủ D, Công T1, Võ Thanh S, Trần Văn T5, Lê Văn T3 và Nguyễn Thị O là vợ của Văn T3 đến phòng trọ do H thuê tại nhà trọ Tư Cuộc thuộc ấp PD B, xã PD1, huyện GD, để uống trà. Sau đó, H lấy bộ bài tây 52 lá rủ tất cả chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài xập xám thắng thua bằng tiền thì S, Công T1, Văn T3 và O đồng ý. H sử dụng 2.400.000 đồng, S sử dụng 4.050.000 đồng, Công T1 sử dụng 1.000.000 đồng, Văn T3 và O sử dụng 3.820.000 đồng để đánh bạc.

Hình thức đánh bài xập xám là người làm cái chia bài thành 04 tụ, mỗi tụ 13 lá bài, tùy theo tính toán chiến thuật của mỗi người, các lá bài sẽ được sắp xếp thành 3 chi, chi đầu 03 lá bài, 02 chi còn lại mỗi chi 5 lá bài, sao cho chi trước nhỏ hơn chi sau, sau đó người làm cái sẽ đối chiếu bài để xác định thắng thua, bài nào nhỏ thì thua, người làm cái được ưu tiên thắng nếu bài bằng nhau, những người còn lại bài bằng nhau thì hòa, mỗi ván mỗi tụ cược 50.000 đồng.

Cùng lúc này, Trần Văn Thạnh dùng điện thoại di động truy cập mạng internet vào trang “Tho mo hôm nay”, rồi rủ Lê Minh D cá cược đá gà mỗi trận 50.000 đồng thì Dương đồng ý.

Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi H thắng 300.000 đồng, S và Công T1 huê tiền, Văn T3 và O thua 300.000 đồng; còn Dương và Thạnh huê tiền thì bị Công an xã PD1 bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 52 lá bài tây và 11.270.000 đồng; thu trên người của Thạnh 760.000 đồng và Dương 1.800.000 đồng. Ngoài ra, Công an còn thu giữ một số vật chứng khác.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 52 lá bài tây đã qua sử dụng; 07 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 bàn nhựa màu xanh, 02 ghế nhựa màu xanh và 02 ghế nhựa màu đỏ (đã qua sử dụng); 06 hột xí ngầu, 01 đĩa sành màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ đen (đã qua sử dụng); 01 chiếc cặp vải màu đen (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh dương, số imei 1: 356938143524669, số imei 2: 356489843524666 (tình trạng máy hết pin); 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh, số imei 1: 351088461464018, số imei 2: 351088461464026, kiểu máy Toy 4 (tình trạng máy hết pin); 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, số imei 356742088201378 (tình trạng máy hết pin); 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số kiểu A1601, tình trạng màn hình có nhiều vết nứt (tình trạng máy hết pin); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh dương, số imei 1: 35634711606-2428, số imei 2: 356348116062426 (tình trạng máy hết pin); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen (tình trạng máy hết pin); 01 xe mô tô loại Wave biển số 70F1-638.31, số khung

RRKWCH24M5X010258, số máy VTTJL1P52-FMH-1010258, dung tích xi lanh 108cm³ (tình trạng không nổ máy); Tiền Việt Nam 13.070.000 (mười ba triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng. Tất cả đã chuyển S Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD tạm giữ chờ xử lý.

Về kê biên tài sản: các bị cáo H, S, D, O, Công T1 và Văn T3 không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Đối với Trần Văn T5 có hành vi đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện GD đã xử phạt vi phạm hành chính.

Cáo trạng số: 145/CT-VKSGD ngày 30-11-2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện GD đã truy tố các bị cáo Võ Thanh H và Dương Công T1 về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lê Minh D, Võ Thanh S, Lê Văn T3 và Nguyễn Thị O về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa tất cả các bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Thanh H mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 03 năm 06 tháng tù của Bản án số 69/2022/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh TN, mức hình phạt chung bị cáo H phải chấp hành là từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo H số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Công T1 mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo Dương Công T1 số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Minh D mức án tù 09 tháng đến 01 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo Lê Minh D số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Lê Minh D phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 69/2022/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh TN. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-3-2022 đến ngày 25-4-2022.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt các bị cáo Võ Thanh S, Lê Văn T3 và Nguyễn Thị O mỗi bị cáo mức án tù 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội cho các bị cáo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 13.070.000 đồng; tịch thu tiêu hủy các vật chứng dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện GD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện như sau: Lúc 23 giờ 40 phút ngày 30-8-2022, tại ấp PD B, xã PD1, huyện GD. Các bị cáo Võ Thanh H, Dương Công T1, Võ Thanh S, Lê Văn T3 và Nguyễn Thị O cùng đánh bạc thắng thua với nhau số tiền 11.270.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Lê Minh D có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, mà tiếp tục dùng số tiền 1.800.000 đồng đánh bạc dưới hình thức cá cược đá gà 03 trận, mỗi trận số tiền 50.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng được thu giữ. Do đó, hành vi của các bị cáo Võ Thanh H (Dũng) và Dương Công T1 đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Đánh bạc”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Hành vi của các bị cáo Lê Minh D, Võ Thanh S (Húm), Lê Văn T3 và Nguyễn Thị O đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Văn T5 có hành vi đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện GD đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

[3] Vụ án này mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo do muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công lao động cực khổ, nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của từng bị cáo trong vụ án như sau:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Võ Thanh H, Dương Công T1, Lê Minh D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo Võ Thanh S, Lê Văn T3 và Nguyễn Thị O thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Ngoài ra, bị cáo Võ Thanh S, Lê Văn T3 và Nguyễn Thị O còn có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, khi quyết định hình phạt không cần phải cách ly các bị cáo này ra khỏi đời sống xã hội, mà xem xét cho các bị cáo này được hưởng án treo cũng là phù hợp.

[4] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thể hiện như sau:

- Đối với bị cáo Võ Thanh H vừa mới bị xét xử về tội đánh bạc, đang trong thời gian kháng cáo chờ xét xử phúc thẩm thì lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất trong vụ án.

- Đối với bị cáo Dương Công T1 mới chấp hành hình phạt tù xong, chưa được xóa án tích mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội mới, nên phải chịu trách nhiệm hình sự ngay sau bị cáo H.

- Đối với bị cáo Lê Minh D, bản thân hiện đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo, nhưng không biết tự rèn luyện, tu sửa trong thời gian thử thách mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội mới, nên ngoài việc phải chịu trách nhiệm hình sự của lần phạm tội này sau bị cáo Dương Công T1, bị cáo Dương còn phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

- Đối với các bị cáo còn lại có số tiền đánh bạc khác nhau nhưng không chênh lệch nhiều, có nhân thân tốt, nên chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau và sau bị cáo Dương.

[5] Đối với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, xét thấy có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 52 lá bài tây đã qua sử dụng; 07 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 bàn nhựa màu xanh, 02 ghế nhựa màu xanh và 02 ghế nhựa màu đỏ (đã qua sử dụng); 06 hộp xì ngầu, 01 đĩa sành màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ đen (đã qua sử dụng); 01 chiếc cặp vải màu đen (đã qua sử dụng) các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam 13.070.000 (mười ba triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh dương, số imei 1: 35634711606-2428, số imei 2: 356348116062426 (tình trạng máy hết pin) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen (tình trạng máy hết pin), là của bị cáo Dương dùng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Dương.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh dương, số imei 1: 356938143524669, số imei 2: 356489843524666 (tình trạng máy hết pin), các bị cáo dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh, số imei 1: 351088461464018, số imei 2: 351088461464026, kiểu máy Toy 4 (tình trạng máy hết pin) là của bị cáo S dùng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo S.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, số imei 356742088201378 (tình trạng máy hết pin), là của bị cáo Dương Công T1 dùng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Dương Công T1.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số kiểu A1601, tình trạng màn hình có nhiều vết nứt (tình trạng máy hết pin), là của bị cáo Lê Văn T3 dùng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Lê Văn T3.

- 01 xe mô tô loại Wave biển số 70F1-638.31, số khung RRKWCH24M5X010258, số máy VTTJL1P52-FMH-1010258, dung tích xi lanh 108cm³ (tình trạng không nổ máy), là của bị cáo S, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo S.

[7] Do Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo có tội. Nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo Võ Thanh H (Dũng), Dương Công T1, Lê Minh D, Võ Thanh S (Húm), Lê Văn T3 và Nguyễn Thị O phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Thanh H (Dũng) 04 (bốn) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 03 năm 06 tháng tù của Bản án số 69/2022/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh TN, mức hình phạt chung bị cáo Võ Thanh H (Dũng) phải chấp hành là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31-8-2022.

Phạt bổ sung bị cáo Võ Thanh H (Dũng) số tiền 15.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Công T1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31-8-2022.

Phạt bổ sung bị cáo Dương Công T1 số tiền 15.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 5 Điều 65; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Minh D 01 (một) năm tù. Buộc bị cáo Lê Minh D phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 69/2022/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh TN. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Lê Minh D phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31-8-2022, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-3-2022 đến ngày 25-4-2022.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Minh D số tiền 15.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt các bị cáo Võ Thanh S (Húm), Lê Văn T3, Nguyễn Thị O mỗi bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Võ Thanh S (Húm), Lê Văn T3, Nguyễn Thị O cho Ủy ban nhân dân xã PD1, huyện GD, tỉnh TN giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Võ Thanh S (Húm), Lê Văn T3, Nguyễn Thị O thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Phạt bổ sung các bị cáo Võ Thanh S (Húm), Lê Văn T3, Nguyễn Thị O mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 52 lá bài tây đã qua sử dụng; 07 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 bàn nhựa màu xanh, 02 ghế nhựa màu xanh và 02 ghế nhựa màu đỏ (đã qua sử dụng); 06 hột xí ngầu, 01 đĩa sành màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ đen (đã qua sử dụng); 01 chiếc cặp vải màu đen (đã qua sử dụng).

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 13.070.000 (mười ba triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh dương, số imei 1: 356938143524669, số imei 2: 356489843524666 (tình trạng máy hết pin).

- Tạm giữ của bị cáo Lê Minh D: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh dương, số imei 1: 35634711606-2428, số imei 2: 356348116062426 (tình trạng máy hết pin) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen (tình trạng máy hết pin) để đảm bảo thi hành án.

- Tạm giữ của bị cáo Võ Thanh S: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh, số imei 1: 351088461464018, số imei 2: 351088461464026, kiểu máy Toy 4 (tình trạng máy hết pin) và 01 xe mô tô loại Wave biển số 70F1-638.31, số khung RRKWCH24M5X010258, số máy VTTJL1P52-FMH-1010258, dung tích xi lanh 108cm³ (tình trạng không nổ máy) để đảm bảo thi hành án.

- Tạm giữ của bị cáo Dương Công T1: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, số imei 356742088201378 (tình trạng máy hết pin) để đảm bảo thi hành án.

- Tạm giữ của bị cáo Lê Văn T3: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số kiểu A1601, tình trạng màn hình có nhiều vết nứt (tình trạng máy hết pin) để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện GD)

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

3/ Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Võ Thanh H (Dũng), Dương Công T1, Lê Minh D, Võ Thanh S (Húm), Lê Văn T3 và Nguyễn Thị O mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Phòng KTNV. TA tỉnh TN;
- Phòng lý lịch STP tỉnh TN;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TN;
- VKSND huyện GD;
- Công an huyện GD (02 bản);
- Nhà tạm giữ CA huyện GD;
- CC.THADS huyện GD;
- UBND và Công an xã PD1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Đặng Hoài Dinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

PHIÊN TÒA